Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG PHÚ LỢI, ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Email: phuloi@tphcm.gov.vn
Thời gian ký: 31.12.2025 11:43:49 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG PHÚ LỢI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2380/QĐ-UBND	*Phú Lợi, ngày 29 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai số liệu Dự toán ngân sách năm 2026 của Uỷ ban nhân dân phường Phú Lợi

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG PHÚ LỢI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân phường Phú Lợi về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi và phân bổ ngân sách phường Phú Lợi năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 2340/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường Phú Lợi về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2026 cho các cơ quan, đơn vị;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tại Tờ trình số 834/TTr-KTHTĐT ngày 29 tháng 12 năm 2025 về việc công khai số liệu Dự toán ngân sách năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Phú Lợi (Dự toán đã được HĐND phường Phú Lợi phê duyệt).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Phú Lợi.

(Kèm theo các biểu số 108/CK TC-NSNN; 109/CK TC-NSNN; 110/CK TC-NSNN; 111/CK TC-NSNN; 112/CK TC-NSNN)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân phường, Trưởng Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Thủ trưởng các cơ quan, phòng ban, khối Đảng, đoàn thể, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

***Nơi nhận*:**
- Như Điều 3;
- TT. Đảng ủy;
- TT. HĐND;
- CT, các PCT;
- Lưu: VT, Mai KTT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG PHÚ LỢI T.P HỒ CHÍ MINH

Phan Công Khanh

LỢI T.P HỒ CHÍ MIN

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG PHÚ LỢI

Biểu số 108/CK TC-NSNN

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH PHƯỜNG NĂM 2026

(Dự toán đã được HĐND quyết định)

ĐVT: triệu đồng

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	**719.856**	**TỔNG SỐ CHI**	**719.856**
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	12.236	I. Chi đầu tư phát triển	25.390
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	18.467	II. Chi thường xuyên	677.390
III. Thu bổ sung	**689.153**	III. Dự phòng	17.076
- Bổ sung cân đối ngân sách	514.748	IV. Chi bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên	
- Bổ sung thực hiện CCTL	174.405	V. Chi nộp ngân sách cấp trên	
- Bổ sung có mục tiêu			
IV. Thu chuyển nguồn			

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG PHÚ LỢI

Biểu số 109/CK TC-NSNN

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH PHƯỜNG NĂM 2026

(Dự toán đã được HĐND quyết định)

ĐVT: triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN	
		THU NSNN	THU NSX
A	B	3	4
	TỔNG THU	**2.078.842**	**719.856**
I	**Các khoản thu 100%**	**24.642**	**12.236**
	Phí, lệ phí	2.141	343
	Thu từ quỹ đất công ích và Thu hoa lợi công sản khác		
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp		
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định		
	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định		
	Đóng góp của nhân dân theo quy định		
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân		
	Thu sử dụng thuế phi nông nghiệp	9564	9.564
	Thu khác	12.937	2.329
II	**Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)**	**1.365.047**	**18.467**
1	***Các khoản thu phân chia***	***175.310***	***18.467***
	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình		
	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh		
	Lệ phí trước bạ nhà, đất	175.310	18.467
2	***Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định***	***1.189.737***	
	Thu từ khu vực DNNN do địa phương quản lý (2)	86.547	

	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (3)	45.577	
	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	461.850	
	Thuế thu nhập cá nhân	183.954	
	Thuế bảo vệ môi trường	369	
	Thu tiền cho thuê đất, mặt nước		
	Thu tiền sử dụng đất	411.440	
III	**Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)**		
IV	**Thu chuyển nguồn**		
V	**Thu kết dư ngân sách năm trước**		**0**
VI	**Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên**	**689.153**	**689.153**
	Bổ sung cân đối ngân sách	514.748	514.748
	Bổ sung thực hiện CCTL	174.405	174.405
	Bổ sung có mục tiêu		

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG PHÚ LỢI

Biểu số 110/CK TC-NSNN

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH PHƯỜNG NĂM 2026

(Dự toán đã được HĐND quyết định)

ĐVT: triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán		
		Tổng số	ĐTPT	TX
A	B	1=2+3	2	3
	Tổng chi	**719.856**	**25.390**	**694.466**
	Trong đó:			
1	Chi giáo dục	426.200		426.200
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	0		
3	Chi quốc phòng	16.522		16.522
4	Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội	18.561		18.561
5	Chi y tế	47.125		47.125
6	Chi văn hóa, thông tin	600		600
7	Chi phát thanh, truyền thanh	200		200
8	Chi thể dục, thể thao	300		300
9	Chi bảo vệ môi trường	100		100
10	Chi các hoạt động kinh tế	26.890	25.390	1.500
11	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	83.482		83.482
12	Chi cho công tác xã hội	71.242		71.242
13	Chi khác	11.558		11.558
14	Dự phòng ngân sách	17.076		17.076
15	Chi bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên	-		
16	Chi khác ngân sách (nộp trả ngân sách do hết nhiệm vụ chi)	-		

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG PHÚ LỢI

Biểu số 111/CK TC-NSNN

DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2026

(Dự toán đã được HĐND quyết định)

ĐVT: triệu đồng

STT	Tên công trình	Thời gian KC - HT	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12/2025	Giá trị đã thanh toán đến 31/12/2025	Dự toán năm 2026			
			Tổng số	Tr.đó: Nguồn đóng góp của dân			Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
									Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
TỔNG SỐ			**237.065**	**-**	**1.663**	**1.663**	**25.390**	**-**	**25.390**	**-**
1. Công trình chuyển tiếp										
2. Công trình khởi công mới			**24.065**	**-**	**1.663**	**1.663**	**21.390**	**-**	**21.390**	**-**
01	HTTN và mặt đường hẻm tổ 100, đường Phạm Ngọc Thạch (hộ dân Nguyễn Văn Thơ)		1.063		80	80	950		950	
02	Nâng cấp mặt đường, cải tạo hệ thống thoát nước đường tổ 91, khu phố 7 (Đại lộ Bình Dương)		994		70	70	870		870	
03	Xây dựng cống thoát nước hẻm 190, đường Lê Hồng Phong, khu 5		546		60	60	450		450	
04	Xây dựng cống thoát nước Hẻm 30, khu 4		1.204		90	90	1.060		1.060	
05	Xây dựng cống thoát nước Hẻm 70, đường Lê Thị Trung, khu 4		268		35	35	220		220	
06	Xây dựng cống thoát nước hẻm 161, khu 5		527		40	40	460		460	

07	Xây dựng hệ thống thoát nước Hẻm 312 Nguyễn Thị Minh Khai, Khu phố 3		2.395		129	129	2.170		2.170	
08	Xây dựng hệ thống thoát nước Hẻm 370 Nguyễn Thị Minh Khai, Khu phố 3		1.107		85	85	970		970	
09	Xây dựng hệ thống thoát nước Hẻm 244/37 Phú Lợi, Khu phố 5		1.180		77	77	1.050		1.050	
10	Xây dựng hệ thống thoát nước Hẻm 172/39 Trần Văn Ơn, Khu phố 5		2.035		110	110	1.850		1.850	
11	Xây dựng hệ thống thoát nước Hẻm 82 Nguyễn Thị Minh Khai, Khu phố 8		1.229		92	92	1.100		1.100	
12	Xây dựng hệ thống thoát nước Hẻm 136 Nguyễn Thị Minh Khai, Khu phố 8		755		80	80	650		650	
13	Xây dựng hệ thống thoát nước Đường Tổ 3+4+5 Khu phố 4		1.210		85	85	1.070		1.070	
14	Xây dựng hệ thống thoát nước Hẻm 74 Đại lộ Bình Dương, Khu phố 7		2.324		150	150	2.070		2.070	
15	Xây dựng cống thoát nước hẻm 288/11, khu 7		1.277		90	90	1.150		1.150	
16	Xây dựng cống thoát nước hẻm 15, đường Lê Thị Trung, khu 2		675		45	45	600		600	
17	Nâng cấp hẻm 48/4. Đường Nguyễn Bình, khu phố 3		1.137		85	85	1.000		1.000	
18	Xây dựng cống thoát nước hẻm 232, khu 7		842		65	65	750		750	
19	Nâng cấp hẻm 633 đường Phú Lợi, khu phố 9		3.297		195	195	2.950		2.950	

3. Công trình chuẩn bị đầu tư			**213.000**	-	-	-	**4.000**	-	**4.000**	-
01	Cải tạo, sửa chữa các trường học trên địa bàn phường		30.000				500		500	
02	Xây dựng hệ thống thoát nước, cải tạo nâng cấp các tuyến hẻm trên địa bàn phường Phú Lợi giai đoạn 1		72.000				500		500	
03	Xây dựng trung tâm hành chính công phường Phú Lợi		25.000				500		500	
04	Nâng cấp mở rộng đường Nguyễn Thái Bình		25.000				500		500	
05	Nâng cấp, Cải tạo vỉa hè các tuyến đường trên địa bàn phường		26.000				500		500	
06	Đầu tư xây dựng, cải tạo, sửa chữa Văn phòng các khu phố trên địa bàn phường Phú Lợi		15.000				500		500	
07	Xây dựng các công viên, hoa viên trên địa bàn phường		15.000				500		500	
08	Lắp đặt hệ thống chiếu sáng các tuyến hẻm trên địa bàn phường Phú Lợi		5.000				500		500	
4. Công trình khác										
II. Vốn đầu tư công										

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG PHÚ LỢI

Biểu số 112/CK TC-NSNN

KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2026

(Dự toán đã được HĐND quyết định)

ĐVT: triệu đồng

NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2025			KẾ HOẠCH NĂM 2026		
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH	THU	CHI	CHÊNH LỆCH
TỔNG SỐ						
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách						
Qũy đền ơn đáp nghĩa						
Qũy vì người nghèo						
Qũy chăm sóc NCT						
2. Các hoạt động sự nghiệp						